

# MELAB CHROMOGENIC ESBL

## MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

MELAB Chromogenic ESBL là môi trường sử dụng cho nuôi cấy phát hiện vi khuẩn đường ruột sinh enzyme beta-lactamase phổ mở rộng.

## MÔ TẢ SẢN PHẨM

Nguyên lý dựa trên những phân tử hòa tan không màu (chất sinh màu), bao gồm một cơ chất (đặc hiệu với enzyme) và một nhóm mang màu. Khi enzyme của vi sinh vật phân giải phức hợp không màu này, nhóm mang màu được tách ra khỏi phức hợp và biểu hiện màu sắc riêng biệt.

Các chủng ESBL thường gặp là các chủng *Klebsiella sp.*, *E.Coli*,... các chủng này có khả năng sinh ra enzyme beta-lactamase phổ mở rộng, kháng lại rất nhiều loại kháng sinh khác nhau, nhất là nhóm cephalosporins. Những chủng ESBL có khả năng lây nhiễm cao trong bệnh viện và trong cộng đồng, cho nên việc kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện là vô cùng cần thiết.

## THÀNH PHẦN BỘ KÍT

Môi trường sử dụng ngay:

Mã sản phẩm	Qui cách
P901530	Hộp 10 đĩa 90mm (2x5)

## CÔNG THỨC

Thành phần trong 1 lít nước tinh khiết

Thành phần	g/l
Peptone and yeast extract	17.0 g
Chromogenic mix	1 g
Agar	15.0 g
<b>pH 7.0±0.2 ở 25°C</b>	

## CHÚ Ý VÀ CẢNH BÁO

- Chỉ dùng trong phòng thí nghiệm và dùng bởi người có chuyên môn.
- Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn
- Không sử dụng sản phẩm nếu có các dấu hiệu tạp nhiễm, thay đổi màu sắc, khô, vỡ và các dấu hiệu hư hỏng khác.
- Sau khi sử dụng các bệnh phẩm, môi trường nuôi cấy, cần xử lý theo qui định hiện hành.

## BẢO QUẢN VÀ HẠN SỬ DỤNG

- Bảo quản đĩa thạch trong gói màng bán thấm Cellophane, bên trong hộp giấy. Nhiệt độ bảo quản từ 2 – 8°C, tránh ánh sáng trực tiếp cho tới hết hạn sử dụng. Đĩa thạch sau khi được lấy ra khỏi màng có thể dùng trong 1 tuần tiếp theo ở cùng điều kiện bảo quản. Lưu ý bảo quản vô trùng.
- Các dấu hiệu của sản phẩm hư hỏng: thạch bị co, vỡ, chảy nước từ bên trong môi trường, biến đổi màu sắc, nhiễm. Sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng và nhiệt độ do đó cần kiểm soát ánh sáng, quá nhiệt, độ ẩm cao, đông đá.

## MẪU XÉT NGHIỆM

- Tất cả các mẫu bệnh phẩm và mẫu thực phẩm

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Để đĩa thạch ở nhiệt độ phòng
- Cấy mẫu xét nghiệm lên bề mặt đĩa
- Ủ ở 37°C trong 18-24 giờ, ở điều kiện hiếu khí

## ĐỌC VÀ PHIÊN GIẢI KẾT QUẢ

Sau khi ủ, quan sát sự phát triển của vi sinh vật và đặc điểm khuẩn lạc:

- ESBL *E.coli* → Màu hồng đậm tới đỏ
- ESBL KEC (*Klebsiella, Enterobacter, Citrobacter*) → xanh kim loại (có/không quang đốm đậm)
- ESBL *Proteus* → Quang nâu
- ESBL *Acinetobacter* → Màu kem
- ESBL *Pseudomonas* → Trong mờ (có/không sắc tố màu kem hoặc lục)
- *Stenotrophomonas* → Không màu
- Gram (+) →Ức chế
- Vi khuẩn Gram (-) không kháng → Bị ức chế
- Nấm men → Hầu hết bị ức chế

## KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Chủng vi sinh vật	Điều kiện nuôi ủ	Kết quả mong đợi
MR <i>S.aureus</i> ATCC® 33592	18-24h, 37°C, hiếu khí	Phát triển tốt, khuẩn lạc màu hồng tới tím hoa cà
MS <i>S.aureus</i> ATCC® 25923		Bị ức chế
<i>Enterococcus faecalis</i> ATCC® 29212		Bị ức chế
<i>Escherichia coli</i> ATCC® 25922		Bị ức chế
<i>Candida albicans</i> ATCC® 10231		Bị ức chế
<i>P.aeruginosa</i> ATCC® 27853		Bị ức chế

## LOẠI BỎ RÁC THẢI

Sau khi sử dụng, tất cả các đĩa thạch và vật liệu lây nhiễm khác phải được tiệt trùng và thải bỏ theo qui định của cơ sở xét nghiệm và theo qui định hiện hành của nhà nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. [www.chromagar.com](http://www.chromagar.com)
2. CLSI M22-A3
3. CLSI M29